

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **39/2022/HS-PT**

Ngày : 16/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

Các thẩm phán: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có:*
Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2022/TLPT-HS ngày 28/2/2022 đối với Trần Văn Đ cùng các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Trần Văn Đ**, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1986 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 19, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Thu (*chết*) và bà Lương Thị Nuôi E (*còn sống*); Có vợ là Nguyễn Thị Kim Tr và có 02 con (*con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020*); Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt giam ngày 28/12/2020. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Đào Văn Th**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1993 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: K325/H54/90 đường H, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Thàn (*chết*) và bà Nguyễn Thị Kim Ch (*còn sống*); Có vợ là Nguyễn Thị Hoàng M và có 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: Chưa;

Tiền án:

- Ngày 18/5/2015, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 (*chín*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (Chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và tiền nộp sung công quỹ Nhà nước).

- Ngày 22/12/2016, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt giam ngày 11/5/2021. Có mặt tại phiên tòa.

3. Phùng Tấn Hòa, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1978 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 38 đường A, phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Tấn Hùn và bà Lê Thị T (*đều đã chết*); Có vợ là Hồ Thị Phương Thả và có 02 con (*con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015*); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt giam ngày 28/12/2020. Có mặt tại phiên tòa.

4. Dương Nhật Tr, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1983 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Tổ 127, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 134/27 đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Mộng Kh (*chết*) và bà Nguyễn Thị Vĩnh Lộ (*còn sống*); Có vợ là Nguyễn Thị Kim Cươn và có 02 con (*con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012*); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt giam ngày 11/5/2021. Có mặt tại phiên tòa.

5. Lê Kim Nhự, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1986 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số K62/4 đường B, quận N, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Kim Nhự và bà Lê Thị Nguyê (*đều còn sống*); Có vợ là Cần Thị Diễm Đà và có 02 con (*con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018*); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt giam ngày 28/12/2020. Có mặt tại phiên tòa.

6. Phan Minh Kế, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1988 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Số 36 đường M, Tổ 34, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Thàn và bà Trần Thị Cú (*đều còn sống*); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt giam ngày 28/12/2020. Có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Viết Tuấ (T); sinh ngày 13 tháng 9 năm 1979 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Tổ 37, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Số 23 đường T, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn:

8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết Yê và bà Lê Thị Á; Có vợ là Huỳnh Thị Thanh Thả và có 03 con (*con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2016*); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

8. Trần Văn La, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1979 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Số 05 đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ điện lạnh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Tiê (*chết*) và bà Mai Thị Hườn (*còn sống*); Có vợ là Trần Thị Quỳnh Nh và có 01 con sinh năm 2019; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Năm 2010, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”(Chưa thi hành xong một phần của quyết định bản án về số tiền phạt bổ sung, nên chưa được xóa án tích theo luật định tại Bản án số: 85/2010/HSST ngày 29/9/2010).

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

9. Nguyễn Công Thanh Ha, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1968 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Số 67 đường L, tổ 20B, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (*chết*) và bà Nguyễn Thị Hươn (*còn sống*); Có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Diễ (*Đã ly hôn*) và có 01 con sinh năm 2004 (*sau ly hôn mẹ nuôi*); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn 06 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 12/2020 Trần Văn Đ cùng với Dương Nhật Tr, Nguyễn Anh Kh, Phùng Tấn Hò, Phan Minh Kế, Nguyễn Văn Hòa, Lê Kim Nhự và Đào Văn Th đã sử dụng mạng Internet để hoạt động tổ chức cho Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha, Đỗ Viết Tu, Trần Thắng Lợ, Nguyễn Văn Thàn, Nguyễn K và một số đối tượng khác sử dụng mạng Internet để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền với cách thức các nhà cái trên sẽ giao tài khoản master hoặc Agent và mật khẩu để truy cập qua trang mạng bong88.com cho các nhà cái được đánh, các bên tự quy ước tỷ giá quy đổi với nhau, Nếu khách cấp dưới thắng thì nhà cái thua và ngược lại, tiền hoa hồng được thể hiện trên tài khoản mạng,

các con bạc sử dụng điện thoại di động cá nhân để truy cập trang mạng và cá cược theo tỷ lệ thắng thua; Trên cơ sở xác định số tiền của từng bị cáo trong nhóm tổ chức đánh bạc và nhóm đánh bạc cụ thể như sau: Trần Văn Đ tổ chức đánh bạc với số tiền 9.784.249.000đ, thu lợi bất chính số tiền 146.636.400đ; Dương Nhật Tr tổ chức đánh bạc với số tiền 2.271.643.000đ, thu lợi bất chính số tiền: 4.031.220đ; Nguyễn Anh Kh tổ chức đánh bạc với số tiền 2.213.612.000đ, thu lợi bất chính số tiền: 49.023.690đ; Phùng Tấn Hò tổ chức đánh bạc số tiền 3.013.250.000đ, thu lợi bất chính số tiền 30.841.350đ; Phan Minh Kế tổ chức đánh bạc số tiền 2.202.095.000đ, thu lợi bất chính số tiền: 14.903.380đ; Nguyễn Văn Hòa tổ chức đánh bạc số tiền 439.625.000đ, thu lợi bất chính số tiền: 9.069.300đ; Lê Kim Nhự tổ chức đánh bạc số tiền 2.932.940.000đ, thu lợi bất chính số tiền: 9.718.930đ và Đào Văn Th người giúp sức cho Dương Nhật Tr tổ chức đánh bạc với số tiền 2.271.643.000đ và được Trung hứa hẹn trả lương 8.000.000đ/ tháng, nhưng mới nhận được tiền công 500.000đ; Nguyễn Viết Tuấ tổng số tiền đánh bạc là: 922.950.000đ; Trần Văn La đánh bạc với số tiền: 853.075.000đ; Nguyễn Công Thanh Ha đánh bạc với số tiền 524.375.000đ.

Với nội dung trên: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ, Dương Nhật Tr, Phùng Tấn Hò, Phan Minh Kế, Lê Kim Nhự và Đào Văn Th phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Các bị cáo Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha phạm tội “*Đánh bạc*”

Về hình phạt:

- Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 05 (năm) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn Th 05 (năm) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Tấn Hò 04 (bốn) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2020.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Kim Nhự 03 (*ba*) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Nhật Tr 03 (*ba*) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2021.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh Kế 02 (*hai*) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

- Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết Tuấ 02 (*hai*) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn La 01 (*một*) năm, 09 (*chín*) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Thanh Ha 01 (*một*) năm, 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Anh Kh, Nguyễn Văn Hòa, Đỗ Viết Tu, Trần Thắng Lợi, Nguyễn Văn Thành và Nguyễn K nhưng các bị cáo này không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; hình phạt bổ sung phạt tiền đối với tất cả các bị cáo trong vụ án nhưng các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị về phần này; phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Vào các ngày 22/01/2022, 23/02/2022, 24/01/2022, 25/01/2022 các bị cáo Phan Minh Kế, Đào Văn Th, Lê Kim Nhự, Phùng Tấn Hò, Trần Văn Đ, Dương Nhật Tr lần lượt có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin cứu xét theo trình tự phúc thẩm để xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Ngày 28/01/2022, các bị cáo Trần Văn La, Nguyễn Viết Tuấ, Nguyễn Công Thanh Ha đều có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được xét xử theo trình tự phúc thẩm để cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Trần Văn Đ, Đào Văn Th, Phùng Tấn Hò, Dương Nhật Tr ,Lê Kim Nhự, Phan Minh Kế, Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã đánh giá, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin HĐXX xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt, trong đó các bị cáo Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Xét thấy, trong khoảng từ tháng 9/2020 đến tháng 12/2020 Trần Văn Đ cùng với Dương Nhật Tr, Nguyễn Anh Kh, Phùng Tấn Hò, Phan Minh Kế, Nguyễn Văn Hòa, Lê Kim Nhự và Đào Văn Th đã sử dụng mạng Internet để tổ chức cho Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha, Đỗ Viết Tu, Trần Thắng Lợi, Nguyễn Văn Thàn, Nguyễn K và một số đối tượng khác sử dụng mạng Internet để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền. Trong đó nhóm các bị cáo tổ chức đánh được xác định như sau: Bị cáo Trần Văn Đ tổ chức đánh bạc số tiền 9.784.249.000đ, thu lợi bất chính số tiền 146.636.400đ; Dương Nhật Tr số tiền 2.271.643.000đ, thu lợi bất chính 4.031.220đ; Nguyễn Anh Kh 2.213.612.000đ, thu lợi bất chính 49.023.690đ; Phùng Tấn Hò 3.013.250.000đ, thu lợi bất chính 30.841.350đ; Phan Minh Kế 2.202.095.000đ, thu lợi bất chính 14.903.380đ; Nguyễn Văn Hòa 439.625.000đ, thu lợi bất chính 9.069.300đ; Lê Kim Nhự 2.932.940.000đ, thu lợi bất chính 9.718.930đ và Đào Văn Th là người giúp sức cho Dương Nhật Tr tổ chức đánh bạc số tiền 2.271.643.000đ và được Trung hứa hẹn trả lương 8.000.000đ/ tháng, nhưng mới nhận được tiền công 500.000đ;

Đối với các bị cáo đánh bạc và số tiền đánh bạc của các bị cáo cũng được xác định cụ thể: Nguyễn Viết Tuấ đánh bạc: 922.950.000đ, Trần Văn La đánh bạc: 853.075.000đ, và Nguyễn Công Thanh Ha đánh bạc với số tiền 524.375.000đ; Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Văn Đ về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 322 BLHS, các bị cáo Đào Văn Th, Phùng Tấn Hò, Lê Kim Nhự, Dương Nhật Tr, Phan Minh Kế về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c

khoản 2 Điều 322 BLHS và các bị cáo Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm nhưng không có tính tổ chức, các bị cáo không bị bắt quả tang trong việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc, vụ án bị phát phát hiện từ chuyên án đấu tranh qua công tác nắm tình hình, do vậy, khi Cơ quan công an mời các đối tượng có nghi vấn lên làm việc thì các bị cáo đã tự thú khai ra việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc thời gian trước đó nhưng chưa bị phát hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS; Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết này cho các bị cáo khi quyết định hình phạt là thiếu sót, mặc khác sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã tác động gia đình và tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án, đồng thời có một số bị cáo bổ sung thêm một số tình tiết mới như bị cáo Hồ là quân nhân xuất ngũ, bị cáo Kế có cha là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng “Huy chương kháng chiến hạng nhì” và nhiều Bằng khen khác, bị cáo Lai quân nhân xuất ngũ, gia đình có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng “Gia đình kháng chiến”, “Gia đình Cách mạng”, “Bằng vàng gia đình danh dự” bà ngoại “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, bị cáo Hả có cha, mẹ được Nhà nước tặng thưởng “Bằng gia đình có công chống mỹ cứu nước” và đang bị bệnh “Tăng huyết/Xuất huyết não”, đây là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng thêm cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng; Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nên đề nghị áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS cho hai bị cáo (*Đạo, Thiện*) khi quyết định hình phạt chấp nhận kháng cáo của các bị cáo phạm tội “Tổ chức đánh bạc” để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, riêng đối với bị cáo La tuy có nhiều tình tiết mới phát sinh ở cấp phúc thẩm, nhưng do bị cáo phạm tội lần này thuộc trường tái phạm, nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo tinh thần hướng dẫn tại Nghị Quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 nên đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo La; Riêng đối với hai bị cáo Tuấ và Hả mặc dù quy kết số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là lớn, tuy nhiên, số tiền các bị cáo cá cược đánh bạc cho mỗi lần đều dưới 5.000.000đ, tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án thể hiện thì bị cáo Tuấ chỉ có một lần cá cược với số tiền đánh bạc trên 5.000.000đ và bị cáo Hả 02 lần cá cược 5.000.000đ là đủ định lượng bị truy cứu trách nhiệm hình về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; xét thấy, các bị cáo Tuấ, Hả đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại

Nghị Quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên mức hình phạt tù, chuyển cho các bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 BLHS là cũng phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Văn Đ, Đào Văn Th, Phùng Tấn Hò, Dương Nhật Tr, Lê Kim Nhự, Phan Minh Kế, Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên HĐXX có cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 12/2020 Trần Văn Đ cùng với Dương Nhật Tr, Nguyễn Anh Kh, Phùng Tấn Hò, Phan Minh Kế, Nguyễn Văn Hòa, Lê Kim Nhự và Đào Văn Th đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha, Đỗ Viết Tu, Trần Thắng Lợi, Nguyễn Văn Thàn, Nguyễn K và một số đối tượng khác sử dụng mạng Internet để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền với cách thức các nhà cái trên sẽ giao tài khoản master hoặc Agent và mật khẩu để truy cập qua trang mạng bong88.com cho các nhà cái được đánh, các bên tự quy ước tỷ giá quy đổi với nhau, Nếu khách cấp dưới thắng thì nhà cái thua và ngược lại, tiền hoa hồng được thể hiện trên tài khoản mạng, các con bạc sử dụng điện thoại di động cá nhân để truy cập vào trang mạng và cá cược. Trong đó nhóm các bị cáo tổ chức đánh bạc được xác định số tiền tổ chức đánh bạc, tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc cụ thể như sau: Bị cáo Trần Văn Đ tổ chức đánh bạc số tiền 9.784.249.000đ, thu lợi bất chính số tiền 146.636.400đ; Dương Nhật Tr số tiền 2.271.643.000đ, thu lợi bất chính 4.031.220đ; Nguyễn Anh Kh 2.213.612.000đ, thu lợi bất chính 49.023.690đ; Phùng Tấn Hò 3.013.250.000đ, thu lợi bất chính 30.841.350đ; Phan Minh Kế 2.202.095.000đ, thu lợi bất chính 14.903.380đ; Nguyễn Văn Hòa 439.625.000đ, thu lợi bất chính 9.069.300đ; Lê Kim Nhự 2.932.940.000đ, thu lợi bất chính 9.718.930đ và Đào Văn Th là người giúp sức cho Dương Nhật Tr tổ chức đánh bạc số tiền 2.271.643.000đ và được Tr hứa hẹn trả lương 8.000.000đ/ tháng, nhưng mới nhận được tiền công 500.000đ; và đối với nhóm các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền đánh bạc được xác định: Nguyễn Viết Tuấ 922.950.000đ; Trần Văn La 853.075.000đ và Nguyễn Công Thanh Ha 524.375.000đ; Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Văn Đ về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 322 BLHS, các bị cáo Đào Văn Th, Phùng Tấn Hò, Dương Nhật Tr, Lê Kim Nhự, Phan Minh Kế về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 2 Điều 322

BLHS và các bị cáo Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo cho rằng về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là quá nặng, nên các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, đồng thời các bị cáo Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La và Nguyễn Công Thanh Ha còn xin HĐXX cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện làm ăn lương thiện, chăm lo cuộc sống gia đình và nuôi các con còn nhỏ.

[2] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Văn Đ, Đào Văn Th, Phùng Tấn Hò, Dương Nhật Tr, Lê Kim Nhự, Phan Minh Kế, Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La và Nguyễn Công Thanh Ha HĐXX thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự công cộng, vì vậy, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội là cần thiết, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được việc “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Đánh bạc*” dưới bất kỳ hình thức nào thắng thua bằng tiền khi không được nhà nước cho phép đều bị pháp luật trừng trị, xử lý tùy theo tính chất, mức độ do hành vi trái pháp luật đó gây ra, Song chỉ vì hám lợi các bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật, sử dụng các thiết bị điện tử truy cập mạng Internet để thực hiện hành vi “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Đánh bạc*” với quy mô lớn, số tiền thu lợi bất chính từ hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Đạo trên 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) và số tiền các bị cáo dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) trở lên và thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần “*Phạm tội 02 lần trở lên*” (*Trừ bị cáo Nguyễn Viết Tuấ*). Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng xử phạt tù các bị cáo là nhằm mục đích răn đe, cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung là cần thiết. Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu, chứng cứ thu thập có tài hồ sơ vụ án, HĐXX cấp phúc thẩm thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo không bị bắt quả tang về hành vi “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Đánh bạc*” trước đó, việc vụ án bị phát hiện qua công tác nắm tình hình, xác lập chuyên án đấu tranh, khi Cơ quan Công an thành phố Đà Nẵng triệu tập các bị cáo lên làm việc vào ngày 28/12/2020, thì trong quá trình điều tra các bị cáo mới lần lượt tự thú khai ra hành vi phạm tội của các bị cáo trước đó chưa bị phát hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS mà các bị cáo được hưởng nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét để áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt là có thiếu sót, nên cấp phúc thẩm bổ sung cho phù hợp, ngoài ra sau khi xét sơ thẩm các bị cáo Đ, Th, Hò, Nhự, Tr, Kế, Tuấ, La và Hả tiếp tục tác động gia đình cũng như tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính, và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm, đồng thời một số bị cáo

có bổ sung thêm tình tiết mới như: Bị cáo Hòa là quân nhân xuất ngũ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn con còn nhỏ (*có xác nhận của địa phương*), bị cáo bị cáo Kế có cha là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng “Huy chương kháng chiến hạng nhì” và nhiều Bằng khen khác, bị cáo La quân nhân xuất ngũ, gia đình có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng “Gia đình kháng chiến”, “Gia đình Cách mạng”, “Bảng vàng gia đình danh dự” bà ngoại “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, bị cáo Hải có cha, mẹ được Nhà nước tặng thưởng “Bằng gia đình có công chống mỹ cứu nước” và đang bị bệnh “Tăng huyết/Xuất huyết não”, đây là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, mặc khác, trong vụ án này bị cáo Th là người giúp sức cho bị cáo Đạo để được trả lương, tuy nhiên chỉ mới được hưởng lợi 500.000đ thì bị phát hiện, đối với bị cáo Tuất và Hải tuy số tiền đánh bạc quy kết nhiều lần là lớn, nhưng tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ thể hiện bị cáo Tuất có một lần cá cược số tiền 5.000.000đ và bị cáo Hải có hai lần cá cược số tiền 5.000.000đ trở lên là vừa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong đó bị cáo Tuất không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Đối với bị cáo Hải tuy có tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên, nhưng số tiền bị cáo đánh bạc chỉ vừa đủ định lượng bị truy cứu trách nhiệm ở mức khởi điểm quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm để xem xét việc kháng cáo của các bị cáo.

[2.1] Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đồng thời có nhiều tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm và đều có nhân thân tốt (*trừ hai bị cáo Th và La*); Do đó, HĐXX chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ một hình phạt của các bị cáo Đ, Th, Hòa, Nhự, Tr, Kế, và một phần kháng cáo của bị cáo La như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp.

[2.2] Đối với hai bị cáo Nguyễn Viết Tuất và Nguyễn Công Thanh Hà HĐXX cấp phúc thẩm thấy rằng: Tuy số tiền đánh bạc của các bị cáo quy kết là lớn, nhưng xét số tiền các bị cáo cá cược qua nhiều trận bóng đá đều ở từ 1.000.000đ đến dưới mức 5.000.000đ cho một lần cá cược; Tuy nhiên, trong vụ án này tài liệu, chứng cứ hồ sơ thể hiện bị cáo Tuất chỉ có 01 (một) lần cá cược với số tiền trên 5.000.000đ và bị cáo Hải có 02 lần cá cược số tiền trên 5.000.000đ là vừa đủ về định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, trong khi đó các bị cáo đều bị thua bạc cụ thể bị cáo Tuất thua số tiền 31.660.500đ và bị cáo Hải thua số tiền 44.280.000đ (*không có thu lợi tiền bất chính*); Xét các bị cáo Tuất và Hải đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm

tội, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt các bị cáo này đi chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, vì vậy, HĐXX cấp phúc thẩm xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo này ra ngoài xã hội mà nghĩ nên mở cho các bị cáo một con đường cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng có tác dụng, giáo dục, rèn đe đối với các bị cáo là nhằm thể hiện tính nhân đạo pháp luật XHCN, nên giữ nguyên mức hình phạt tù và áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là phù hợp.

[3] *Về xử lý vật chứng*: Đối với số tiền mà gia đình các bị cáo, cũng như bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, sau khi xét xử sơ thẩm, xét đây là số tiền nộp nhằm đảm bảo cho việc thi hành án. Do đó, HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tiếp tục quy trở tạm giữ nhằm đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. **Căn cứ**: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn Đ, Đào Văn Th, Phùng Tấn Hò, Dương Nhật Tr, Lê Kim Nhự, Phan Minh Kế và một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn La; Sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

1.1. **Căn cứ**: Điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn Đ: 04 (bốn)** năm, **06 (sáu)** tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

1.2. **Căn cứ**: Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm g, h khoản 1 Điều 52, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đào Văn Th: 04 (bốn)** năm, **06 (sáu)** tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

1.3. **Căn cứ**: Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Tấn Hò:** **03 (ba)** năm, **03 (ba)** tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2020.

1.4. **Căn cứ:** Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Nhật Tr** **02 (hai)** năm, **06 (sáu)** tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2021.

1.5. **Căn cứ:** Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Kim Nhự:** **02 (hai)** năm, **06 (sáu)** tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

1.6. **Căn cứ:** Điểm c khoản 2 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Minh Kế:** **02 (hai)** năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

1.7. **Căn cứ:** Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn La:** **01 (một)** năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

II. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Viết Tuấ và Nguyễn Công Thanh Ha; Sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù, cho các bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

2.1. **Căn cứ:** Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Viết Tuấ:** **02 (hai)** năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (bốn)** năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 16/5/2022.

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Viết Tuấ về UBND phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tiếp tục theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2.2. **Căn cứ:** Điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Công Thanh Ha: 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Đánh bạc*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là: **03 (ba) năm**, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 16/5/2022.

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Công Thanh Ha về UBND phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tiếp tục theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Nguyễn Viết Tuấ và Nguyễn Công Thanh Ha thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Toà án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.841.350đ của Phùng Tấn Hò; 20.000.000đ của Phan Minh Kế; 20.000.000đ của Lê Kim Nhự; 20.200.000đ của Đào Văn Th; 15.200.000đ của Dương Nhật Tr; 10.200.000đ của Trần Văn La; 10.200.000đ của Nguyễn Viết Tuấ và 10.200.000đ của Nguyễn Công Thanh Ha (Theo các BL số: 1534 ngày 03/3/2022; 1535 ngày 28/3/2022; 1537 ngày 18/4/2022; 1524 ngày 08/02/2022; 1525 không ghi ngày; 1522, 1521 và 1523 cùng ngày 27/01/2022) nhằm đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Trần Văn Đ, Đào Văn Th, Phùng Tấn Hò, Dương Nhật Tr, Lê Kim Nhự, Phan Minh Kế, Nguyễn Viết Tuấ, Trần Văn La, Nguyễn Công Thanh Ha, không phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- CQCSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Toà án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Vĩnh Chuyên

